

QUY CHẾ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2022 - 2027
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH NHÀ KHANG ĐIỀN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021 (“**Luật Doanh nghiệp**”);
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (“**Điều lệ**”).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“**Đại hội**”) của Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền (“**Công ty**”) tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) và Ban kiểm soát (“**BKS**”) nhiệm kỳ 2022 - 2027 theo các quy định dưới đây:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Tất cả cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có đăng ký tham dự Đại hội đúng quy định của Công ty đều có quyền biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS.

Điều 2. Nhiệm kỳ, số lượng và tiêu chuẩn thành viên HĐQT và BKS

1. Nhiệm kỳ, số lượng thành viên HĐQT và BKS:
 - Nhiệm kỳ HĐQT và BKS : **05 năm (2022 – 2027)**;
 - Số lượng thành viên HĐQT : **05 (năm) người** (trong đó, tối thiểu phải có 01 thành viên HĐQT độc lập);
 - Số lượng thành viên BKS : **03 (ba) người**.
2. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT và BKS:
 - a. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT:
 - Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông Công ty;
 - Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác;
 - Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật;
 - Đối với thành viên HĐQT độc lập phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp.
 - b. Tiêu chuẩn và điều kiện Kiểm soát viên:

Kiểm soát viên (“**KSV**”) phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

 - Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 (ba) năm liền trước đó.



Điều 3. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS

1. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

- a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty theo danh sách cổ đông chốt ngày 24/3/2022 do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh cung cấp, cụ thể như sau:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT. Số lượng ứng cử viên HĐQT mà cổ đông, nhóm cổ đông có quyền đề cử như sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 06 ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 08 ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 09 ứng viên; từ 80% được đề cử tối đa 10 ứng viên.

- b. Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên và công bố rõ ràng trước khi Đại hội biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định.

2. Quyền đề cử, ứng cử KSV

- a. Việc ứng cử, đề cử KSV được thực hiện tương tự quy định tại điểm a, khoản 1 Điều này.
- b. Trường hợp số lượng các ứng viên KSV thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên và công bố rõ ràng trước khi Đại hội biểu quyết bầu KSV theo quy định.

Điều 4. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề cử thành viên HĐQT và BKS;
- Đơn ứng cử thành viên HĐQT và BKS;
- Sơ yếu lý lịch ứng viên;
- Thông báo lập nhóm cổ đông;
- Bản sao y (không quá 06 tháng) các loại giấy tờ sau: CMND/CCCD; hộ khẩu thường trú; Hộ chiếu (nếu là Việt Kiều hoặc người nước ngoài); và các bằng cấp, văn bằng, chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, chuyên môn.

(Các biểu mẫu tài liệu này được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: <http://www.khangdien.com.vn>)

Điều 5. Hình thức bầu cử, cách thức bầu cử

1. Việc bầu thành viên HĐQT và BKS được tiến hành công khai tại Đại hội và thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
2. Phương thức bầu dồn phiếu:
- Tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông: mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS;

Ví dụ 1: Số lượng thành viên bầu vào HĐQT là 05 thành viên, vào BKS là 03 thành viên. Ông Nguyễn Văn X là Cổ đông nắm giữ (hoặc đại diện) 10.000 cổ phần. Như vậy, Tổng số phiếu bầu cho thành viên HĐQT của Ông Nguyễn Văn X là 50.000 (10.000 x 5), cho thành viên BKS là 30.000 (10.000 x 3).

- Cổ đông được quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân phối cho các ứng viên trong danh sách ứng viên sao cho tổng số phiếu bầu của các ứng viên phải bằng hoặc thấp hơn tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông.

Ví dụ 2: Lấy số liệu Ví dụ 1, Ông Nguyễn Văn X có thể bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ QUYỀN BẦU CỬ
01	Nguyễn Văn A	10.000
02	Nguyễn Văn B	10.000
03	Nguyễn Văn C	15.000
04	Nguyễn Văn D	0
05	Nguyễn Văn E	15.000
	TỔNG CỘNG	50.000

Ví dụ 3: Lấy số liệu Ví dụ 1, Ông Nguyễn Văn X có thể bỏ phiếu bầu thành viên BKS như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ QUYỀN BẦU CỬ
01	Nguyễn Văn F	10.000
02	Nguyễn Văn G	10.000
03	Nguyễn Văn H	10.000
	TỔNG CỘNG	30.000

Điều 6. Quy định về Phiếu bầu cử

1. Phiếu bầu thành viên HĐQT và Phiếu bầu thành viên BKS ("**Phiếu bầu**") được in thống nhất, có đóng con dấu của Công ty, có ghi rõ họ và tên cổ đông, mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và tổng số phiếu bầu của cổ đông đó;
2. Mỗi cổ đông có quyền bầu cử sẽ được phát một (01) phiếu bầu thành viên HĐQT, một (01) phiếu bầu thành viên BKS. Cổ đông khi được phát Phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên Phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
3. Cách ghi Phiếu bầu:
Cổ đông có quyền bầu cử tiến hành ghi Phiếu bầu như sau:
 - a. Ghi số phiếu bầu tương ứng cho mỗi ứng viên mà cổ đông chọn trong danh sách ứng viên sao cho tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không vượt quá (bằng hoặc nhỏ hơn) tổng số phiếu bầu đã ghi sẵn trên Phiếu bầu;
 - b. Trong trường hợp muốn sửa đổi số phiếu bầu cho các ứng viên, phải gạch ngang lên số phiếu bầu đã ghi sai, ký tên ngay bên cạnh chỗ đã gạch bỏ và ghi lại số phiếu bầu;
4. Phiếu bầu không hợp lệ:

- a. Phiếu bầu không do Ban tổ chức phát ra, không có đóng dấu của Công ty;
- b. Phiếu bầu bị rách;
- c. Phiếu bầu có ghi thêm những thông tin khác hoặc thành viên khác ngoài danh sách;
- d. Phiếu bầu ghi tổng số phiếu bầu cho các ứng viên lớn hơn tổng số phiếu bầu đã được ghi sẵn trên Phiếu bầu;
- e. Phiếu bầu không ghi đúng theo hướng dẫn tại điểm b Khoản 3 Điều này;
- f. Phiếu bầu không phân phối bất kỳ phiếu bầu nào cho tất cả ứng cử viên;
- g. Phiếu bầu không có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
- h. Phiếu bầu nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu đã kết thúc.

Điều 7. Nguyên tắc chọn ứng viên trúng cử

1. Ứng viên trúng cử thành viên HĐQT và BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT và BKS cần bầu.
2. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT và BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn ra người có số phiếu cao hơn.

Điều 8. Kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước khi bắt đầu thu Phiếu bầu dưới sự chứng kiến của các cổ đông;
2. Các cổ đông tiến hành bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT và phiếu bầu thành viên BKS vào thùng phiếu tương ứng;
3. Ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu ngay tại Đại hội;
4. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu phải ghi rõ: tổng số Phiếu bầu phát ra, tổng số Phiếu bầu thu vào, tổng số Phiếu bầu hợp lệ và không hợp lệ, số phiếu bầu cho từng ứng viên vào HĐQT và BKS;
5. Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu ngay tại Đại hội.

Điều 9. Điều khoản chung

1. Những khiếu nại có liên quan đến việc biểu quyết, kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết ngay tại Đại hội.
2. Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.



MAI TRẦN THANH TRANG